

Bản án số: 531/2023/HS-ST

Ngày: 14 - 11 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trục

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai;

2. Ông Nguyễn Đình Cương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 767/2023/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4800/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Trương T, tên gọi khác: The Tong Truong; giới tính: Nam; sinh ngày 14 tháng 4 năm 1976, tại Hải Phòng; số hộ chiếu: P ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 17 V , F 2165, U (U); nơi đã lưu trú: khách sạn J, số 252B-C H, phường B , Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: phòng L6 34.03 Vinhomes C , phường V, quận O, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: U (U); dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trương Công T1 (chết) và bà Trương Thị L (sinh năm 1948); vợ: Thi L Tran (sinh năm 1977) và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 đến ngày 10/7/2023 được thay đổi bằng biện pháp đặt tiền để bảo đảm để tại ngoại - có mặt.

2. Steven Quang Minh N; giới tính: Nam; sinh ngày 28 tháng 5 năm 2000, tại U(U); số hộ chiếu: R; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 7 X 2166, U(U); nơi đã lưu trú: khách sạn Nhật Hạ, số C Lê Thánh Tôn, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: phòng L6 V Vinhomes Central park Lanmark P, phường B, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: U(U); dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông Tien T (chết) và bà Thi Thanh H Nguyen (sinh năm 1968); vợ: Thi Xuan N Nguyen (sinh năm 1998) và có 01 người con (sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; bị

bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 đến ngày 10/7/2023 được thay đổi bằng biện pháp đặt tiền để bảo đảm để tại ngoại - có mặt.

Người phiên dịch cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như thuộc Công ty TNHH Thương mại và dịch thuật Khả Úy – có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Các bà Lê Thị Bích Chi và Bùi Thị Kim Quyên -Luật sư, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1991; nơi cư trú: 212B/079A T, phường N, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

- Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1964; nơi cư trú: 104A N, Phường G, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

- Ông Hoàng Ngọc P, sinh năm 1985; nơi cư trú: 54 C, phường T, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 11/5/2023, anh Nguyễn Văn L là Cảnh sát khu vực Công an phường B, Quận J đang làm N vụ trực ban, tại trụ sở Khu phố K, phường B, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhận được tin báo qua điện thoại của chị Lê Thị Bích T, chủ cơ sở Massage Money Lucky, số 252 đường F, phường B về việc anh Lê Văn N (nhân viên của tiệm) bị một số người lạ đến đánh gây thương tích nên anh L báo cáo nhanh vụ việc với Ban chỉ huy Công an phường B. Căn cứ lịch trực, ban chỉ huy Công an phường phân công anh L và anh Trịnh Hoà H (là bảo vệ dân phố) xuống hiện trường giải quyết vụ việc. Khi đến hiện trường, anh L mặc cảnh phục Công an nhân dân, đeo băng tên và được chị T trình bày, vào ngày 10/5/2023 chị Lisa B (quốc tịch Anh) đến tiệm để thực hiện dịch vụ massage toàn thân và được anh Lê Văn N thực hiện dịch vụ. Trong quá trình massage, chị Lisa B nghi ngờ anh N cố ý đụng chạm vào ngực nên sáng ngày 11/5/2023 chị Lisa cùng Trương T, Steven Quang Minh N, Trần Ngọc K, Trần Bảo T, Chu Thúy Q đến tiệm Massage Money Lucky gặp anh N để giải quyết vụ việc. Tại đây Trương T, Steven Quang Minh N và Trần Ngọc K dùng tay, chân đánh anh N gây thương tích.

Để đảm bảo an ninh trật tự, anh L yêu cầu những người liên quan về trụ sở Công an phường Bến Thành, Quận 1 làm việc. Lúc này, Steven Quang Minh N đi từ phía sau tới dùng tay phải đẩy mạnh vào lưng làm anh L ngã xuống đất, Steven Quang Minh N tiếp tục lao vào định đánh nhưng anh L chụp được tay, đồng thời được bạn của Steven Quang Minh N là Trần Bảo T can ngăn. Trương T lao vào giằng co với anh L, trong lúc giằng co Trương T đã kéo áo cảnh phục Công an nhân dân anh L đang mặc làm đứt nút áo thứ 2, 3, 4 và rút băng tên gắn trước ngực áo bên phải, trầy cổ tay trái của anh L. Trước hành vi chống đối, cản trở của Trương T và Steven Quang Minh N, anh L điện báo Công an phường

Bến Thành, đến hỗ trợ đưa các bên liên quan về trụ sở Công an phường và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương T, Steven Quang Minh N, lập hồ sơ chuyển Cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Trương T, Steven Quang Minh N khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của các bị can phù hợp với lời khai nhân chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, dữ liệu camera, vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra.

Vật chứng vụ án: 01 áo cảnh sát nhân dân màu xanh, gắn cấp bậc thượng úy và bảng tên Nguyễn Văn L, số hiệu 291-304 bị đứt nút áo ở vị trí 2, 3, 4. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn L.

Về trách dân sự: Anh Nguyễn Văn L, Lê Văn N không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 513/CT-VKS-P2 ngày 29/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Trương T, Steven Quang Minh N về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Trương T, Steven Quang Minh N đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận các bị cáo đồng ý với phần bào chữa của Luật sư, không có bổ sung gì. Nói lời sau cùng các bị cáo xin lỗi về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét xử giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận đã luận tội, phân tích vai trò, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo và vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ”; đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Thống nhất với việc luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa. Tuy nhiên về mức án đề nghị là quá nghiêm khắc. Về Nguyên nhân phạm tội của các bị cáo là do anh N (nhân viên massage) có hành vi xúc phạm người thân của các bị cáo làm cho các bị cáo bức xúc dẫn đến bộc phát việc xô đẩy chống đối anh L (công an). Sau khi vi phạm các bị cáo đã xin lỗi và thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có nhận thức hạn chế về Pháp luật Việt Nam khi phạm tội; có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi dưỡng con nhỏ, các bị cáo về Việt Nam thăm gia đình và có tham gia hoạt động từ thiện nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua tranh tụng, căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/5/2023, tại cơ sở Massage Money Lucky, số 252 đường G, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh có xảy ra việc nhân viên của quán bị nhóm người lạ đánh gây thương tích. Anh Nguyễn Văn L (là Cảnh sát khu vực) đang làm N vụ trực ban, được Ban chỉ huy Công an phường Bến Thành phân công xuống hiện trường giải quyết vụ việc. Tại hiện trường, anh L mặc cảnh phục Công an nhân dân, đeo băng tên và được chị Lê Thị Bích T (chủ cơ sở massage) trình bày sự việc, vào ngày 10/5/2023 chị Lisa B (quốc tịch Anh) đến tiệm để thực hiện dịch vụ massage toàn thân và được anh Lê Văn N (nhân viên) thực hiện dịch vụ. Trong quá trình massage, chị Lisa B nghi ngờ anh N cố ý đụng chạm vào ngực nên sáng ngày 11/5/2023 chị Lisa cùng Trương T, Steven Quang Minh N, Trần Ngọc K, Trần Bảo T, Chu Thúy Q đến tiệm Massage Money Lucky. Tại đây Trương T, Steven Quang Minh N và Trần Ngọc K dùng tay, chân đánh anh N. Thực hiện N vụ, anh Lyêu cầu những người liên quan về trụ sở Công an phường Bến Thành, Quận 1 để làm việc thì Steven Quang Minh N dùng tay phải đẩy mạnh vào lưng làm anh L ngã xuống đất và tiếp tục lao vào định đánh nhưng anh L chụp được tay, đồng thời được bạn của Steven Quang Minh N là Trần Bảo T can ngăn. Lúc này Trương T lao vào giằng co, kéo áo cảnh phục Công an nhân dân anh L đang mặc làm đứt nút áo (2, 3, 4), rút băng tên và trầy cổ tay trái của anh L.

Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận hành vi vi phạm của các bị cáo Trương T và Steven Quang Minh N đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo Trương T và Steven Quang Minh N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp hoạt động quản lý hành chính của Cơ quan Nhà nước do Công an Phường B, Quận 1 được giao thực hiện trên địa bàn; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn của xã hội tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm tham gia, tuy xét chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đã cố ý dùng vũ lực để cản trở người thi hành công vụ nên phải được xử lý nghiêm, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị

cáo nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ đó là, có nhân thân tốt; đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi dưỡng con nhỏ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6]. Trên đây cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử đối với quyết định truy tố, việc luận tội và đề nghị xử phạt của đại diện Viện kiểm sát cũng như quan điểm bào chữa của các Luật sư đối với các bị cáo tại phiên tòa.

[7]. Về vật chứng: đã được Cơ quan điều tra xử lý xong.

[8]. Đối với số tiền 400.000.000 đồng của ông Trần Ngọc T và ông Hoàng Ngọc P (mỗi người nộp 200.000.000 đồng) là người thân các bị cáo Trương T và Steven Quang Minh N đã nộp để đảm bảo cho việc tại ngoại của các bị cáo, tiếp tục tạm giữ cho đến thời điểm các bị cáo đi chấp hành án phạt tù thì trả lại cho các ông Trần Ngọc T và ông Hoàng Ngọc P theo quy định tại khoản 4 Điều 122 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9]. Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ** khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trương T và Steven Quang Minh N.

Xử phạt bị cáo Trương T 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 đến ngày 10/7/2023.

Xử phạt bị cáo Steven Quang Minh N 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 đến ngày 10/7/2023.

Áp dụng khoản 4 Điều 122 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tếp tục tạm giữ số tiền 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng của ông Trần Ngọc T và ông Hoàng Ngọc P (mỗi người 200.000.000 đồng) đã nộp vào kho bạc nhà nước Quận 10 theo giấy nộp tiền ngày 07/7/2023 kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm các bị cáo Trương T và Steven Quang Minh N đi chấp hành án phạt tù thì trả lại cho các ông Trần Ngọc T và ông Hoàng Ngọc P.

- **Mỗi bị cáo** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị cáo; (2)
- Luật sư, NLQ (5)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trục